



Xây Dựng Các Chỉ số Khuyết Tật Theo Chức Năng Cụ thể Sử dụng Bộ Câu Hỏi Ngắn Gọn của Nhóm Washington về Thực Hiện Chức Năng (WG-SS)

Giới Thiệu

Sử dụng Bộ Câu Hỏi Ngắn Gọn của Nhóm Washington về Thực Hiện Chức Năng (WG-SS), các phân tích ban đầu được thực hiện trên các chỉ số khuyết tật tổng quát; nghĩa là số đo khuyết tật theo tất cả 6 chức năng. Các chỉ số tổng quát này có thể trình bày dưới dạng chỉ số phân biệt, *có hay không có* khuyết tật, hoặc các số đo chi tiết hơn dựa trên mức độ nghiêm trọng của các hạn chế chức năng [xem: [Hướng Dẫn Phân Tích: Xây Dựng Các Chỉ Số Tình Trạng Khuyết Tật Sử Dụng Bộ Câu Hỏi WG-SS](#)].

Bộ câu hỏi WG-SS, gồm các câu hỏi về mức độ khó khăn khi thực hiện 6 hoạt động chức năng cơ bản và đưa ra 4 đáp án có thể chọn tương ứng mỗi câu hỏi [xem Ô 1], cũng có thể được sử dụng để xây dựng các chỉ số khác về tình trạng khuyết tật. Việc xây dựng các chỉ số khác có thể dựa trên số hoạt động chức năng (theo mức độ quan tâm) hoặc dựa trên một số ít câu hỏi hơn của hoạt động chức năng, có thể riêng biệt hoặc tổ hợp. Ví dụ về các chỉ số này bao gồm xác định tỷ lệ những người gặp ít nhất *rất nhiều khó khăn* từ 2 chức năng trở lên, những người gặp khó khăn ở 1 chức năng cụ thể như nhìn, hay những người gặp khó khăn ở cả 2 chức năng cụ thể như nhìn và nghe. Báo cáo này đề cập đến việc xây dựng **các chỉ số theo chức năng cụ thể**, nghĩa là các chỉ số dựa trên số chức năng mà đối tượng ghi nhận gặp khó khăn và các chỉ số bao quát thông tin về 2 hoặc nhiều chỉ số khác.

Ô 1: Bộ Câu Hỏi Ngắn Gọn của Nhóm Washington về Thực Hiện Chức Năng (WG-SS)

1. Bạn có gặp khó khăn khi nhìn không, thậm chí khi đeo kính?
2. Bạn có gặp khó khăn khi nghe không, thậm chí nếu sử dụng thiết bị trợ thính?
3. Bạn có gặp khó khăn khi bước đi hay leo cầu thang không?
4. Bạn có gặp khó khăn về trí nhớ hay tập trung không?
5. Bạn có gặp khó khăn (khi tự chăm sóc như) tắm rửa khắp người hay mặc áo quần không?
6. Sử dụng ngôn ngữ bình thường của mình, bạn có gặp khó khăn giao tiếp (ví dụ hiểu người khác hay làm cho người khác hiểu mình không)?

Xây dựng Cách Đo Lường Mức độ Khó khăn theo Chức năng Cụ thể

Mỗi nhóm hoạt động chức năng trong Bộ câu hỏi WG-SS (nhìn, nghe, vận động, nhận thức, tự chăm sóc, giao tiếp) được đánh giá bằng 4 loại câu trả lời dưới đây: *Không khó khăn, có đôi chút khó khăn, có*

rất nhiều khó khăn và không thể thực hiện được. Có thể xây dựng riêng số liệu thống kê tổng hợp cho mỗi loại khuyết tật theo chức năng cụ thể như vậy.

Bảng phân bố tần suất cho mỗi chức năng độc lập sẽ phân tách các câu trả lời cho từng chức năng đó - và ước tính tỷ lệ khuyết tật ở từng chức năng theo mỗi mức độ khó khăn. Kết quả đưa ra độc lập với các chức năng khác và không tính đến trường hợp một người có thể gặp khó khăn ở nhiều hơn 1 hoạt động chức năng.

Bảng 1. Phân bố tần suất - Khó khăn khi Nhìn

Khó khăn khi Nhìn	Tần Suất	Phần trăm
Không khó khăn	13.690	81.6
Có đôi chút khó khăn	2.708	16.1
Có rất nhiều khó khăn	333	2,0
Không thể thực hiện được	36	0.2
Không rõ	10	0.0
Tổng cộng	16,777	100,0

Như trình bày ở Bảng 1, 81.6% dân số không gặp khó khăn về nhìn, 16.1% gặp đôi chút khó khăn, 2% rất khó khăn và 0.2% dân số cho biết là không thể thực hiện được. Áp dụng ngưỡng phân biệt khuyến nghị cho Bộ câu hỏi WG-SS để xây dựng chỉ số phân biệt tình trạng khuyết tật, đối với những người trả lời *có rất nhiều khó khăn* hoặc *không thể thực hiện được*, tỷ lệ khuyết tật về Nhìn trong nhóm dân số này sẽ là 2.2% (tổng của 2 hàng xanh lá)

Có thể lập thêm các bảng tương tự cho mỗi hoạt động chức năng trong Bộ câu hỏi WG-SS.

Bảng 2 dưới đây là kết quả ví dụ cho từng hoạt động trong 6 chức năng cơ bản được đánh giá độc lập. Số liệu được trích xuất từ 1 mẫu trong Khảo sát Điều tra Y Tế Quốc gia (NHIS) của Hoa Kỳ vào năm 2013 ở nhóm người trưởng thành từ 18 tuổi trở lên.

Bảng 2. Tỷ lệ (%) theo nhóm chức năng và mức độ khó khăn

Chức năng chính	Không khó khăn	Có đôi chút khó khăn	Có rất nhiều khó khăn	Không thể thực hiện được
Nhìn	81.6	16.2	2,0	0.2
Nghe	81.6	16.4	1.8	0.1
Vận động	80.1	12.9	4.7	2.3
Nhận thức	81.9	15.7	2.3	0.1
Tự chăm sóc	95.7	3.2	0.7	0.4

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

Chỉ số về mức độ khó khăn/khuyết tật ở mỗi chức năng có thể tính bằng cách cộng các cột khác nhau; nghĩa là đối với khó khăn khi nhìn, 2.2% dân số có ít nhất rất nhiều khó khăn khi nhìn (bao gồm cả những người *không thể thực hiện được*); 18.4% có ít nhất đôi chút khó khăn về nhìn (bao gồm những người trả lời *có rất nhiều khó khăn* và *không thể thực hiện được*).

Số liệu được trình bày trên Bảng 2 có thể trả lời các câu hỏi sau:

- Có bao nhiêu phần trăm dân số trả lời *không khó khăn* ở mỗi hoạt động chức năng?
[Cột 1: Không khó khăn]
- Có bao nhiêu phần trăm dân số chỉ trả lời *có đôi chút khó khăn* ở một hoạt động chức năng cụ thể?
[Cột 2: Có đôi chút khó khăn]
- Có bao nhiêu phần trăm dân số trả lời ít nhất *có đôi chút khó khăn* ở một hoạt động chức năng cụ thể?
[Tổng của Cột 2,3 và 4]

Áp dụng công thức tính tương tự cho các mức độ khó khăn khác: *Có nhiều khó khăn* hoặc *Không thể thực hiện được*

Xây dựng Chỉ số Tổng hợp Các Mức độ Khó khăn trong Nhiều Hoạt động Chức năng

1. Một người có thể gặp khó khăn [ở nhiều mức độ] trong một hoặc nhiều hoạt động chức năng. Các câu hỏi quan tâm có thể đặt ra là:
 - Có bao nhiêu phần trăm dân số *có đôi chút khó khăn* ở duy nhất một hoặc hai hoặc nhiều hoạt động chức năng?
 - Có bao nhiêu phần trăm dân số trả lời *có rất nhiều khó khăn* ở nhiều hơn một hoạt động chức năng?
 - Có bao nhiêu phần trăm dân số trả lời *không thể thực hiện được* ở nhiều chức năng?

Để trả lời những loại câu hỏi này, hãy **đếm** số chức năng ở một mức độ khó khăn cụ thể đang quan tâm; nghĩa là số chức năng (đánh số từ 0 đến 6) được trả lời 1=*không khó khăn*, hoặc được trả lời 2=*có đôi chút khó khăn*, 3=*có rất nhiều khó khăn* hoặc 4=*không thể thực hiện được*.

[Hàm SPSS dùng để **đếm** số lượng người ở từng mức độ khó khăn: Cách tính SUM_1 cho mức độ *không khó khăn*, SUM_2 cho mức độ *có đôi chút khó khăn*, SUM_3 cho mức độ *có rất nhiều khó khăn* và SUM_4 cho mức độ *không thể thực hiện được*, có trong Phụ lục 1a.]

Bảng phân bố tần số cho 4 biến tổng này sẽ trả lời cho các câu hỏi đã đề cập trên. Ví dụ, tổng số trường hợp trả lời *không thể thực hiện được* (có tên biến SUM_4 – xem Phụ lục 1a) được thể hiện ở bảng dưới đây. (Lưu ý: các tên biến SUM_1 – SUM_4 và SUM_234 liên quan đến cú pháp hàm SPSS; việc lựa chọn tên biến tùy thuộc vào người nghiên cứu).

Bảng 3. Phân bố tần số các trường hợp đã trả lời *không thể thực hiện được*.

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

Số nhóm chức năng - Không thể thực hiện được	Tần Suất	Phần trăm
0	16,312	97.2
1	381	2.3
2	71	0.4
3	7	0.0
4	4	0.0
5	2	0.0
Tổng cộng	16,777	100,0

Từ Bảng 3 ta biết được:

- 97.2% số người không có câu nào trong 6 câu hỏi được trả lời *không thể thực hiện được*.
- 2.3% (n=381) trả lời *không thể thực hiện được* ở 1 chức năng.
- Có 2 trường hợp trả lời *không thể thực hiện được* ở 5 chức năng và
- không có ai trả lời mức *không thể thực hiện được* ở toàn bộ 6 chức năng.

Có thể tính ra kết quả tương tự cho mỗi mức độ hoạt động chức năng: *Có rất nhiều khó khăn* (SUM_3), *có đôi chút khó khăn* (SUM_2), và *không khó khăn* (SUM_1) – theo định nghĩa ở Phụ lục 1a.

2. Cũng có thể kết hợp nhiều mức độ khó khăn với nhau để xác định mức độ hoạt động khó khăn trên nhiều chức năng ở nhiều hơn 1 mức độ để trả lời câu hỏi:

- **Có bao nhiêu phần trăm dân số ít nhất có đôi chút khó khăn ở một hoặc nhiều chức năng?**

Trả lời câu hỏi này bằng cách **đếm** số chức năng (từ 0 đến 6) mã hóa bằng 2=*có đôi chút khó khăn*, 3=*có rất nhiều khó khăn* HOẶC 4=*không thể thực hiện được*.

[Cú pháp hàm SPSS để **đếm** số hoạt động chức năng được mã hóa *có đôi chút khó khăn*, *có rất nhiều khó khăn* hoặc *không thể thực hiện được* – được gán tên SUM_234, có trong Phụ lục 1b]

Bảng phân bố tần suất của biến tổng này sẽ trả lời cho câu hỏi trên. Tổng số trường hợp trả lời ít nhất *có đôi chút khó khăn* (có tên biến SUM_234 – xem Phụ lục 1b) được trình bày ở bảng sau.

Bảng 4. Phân bố tần số số trường hợp trả lời ít nhất có đôi chút khó khăn.

Số chức năng có <u>ít nhất</u> câu trả lời <i>Có đôi chút khó khăn</i>	Tần Suất	Phần trăm
0	9266	55,2
1	3839	22.9
2	1892	11.3
3	989	5.9

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

4	481	2,9
5	232	1,4
6	78	.5
Tổng cộng	16777	100,0

Từ Bảng 4 ta biết được:

- 55.2% số mẫu (n=9266) không có câu nào trong 6 câu hỏi được trả lời *có đôi chút khó khăn, có rất nhiều khó khăn* hoặc *không thể thực hiện được*.
- 22.9% (n=3839) được trả lời *có đôi chút khó khăn, có rất nhiều khó khăn* hoặc *không thể thực hiện được* ở 1 chức năng.
- 78 người (chiếm 0.5% tổng số mẫu) có tất cả 6 chức năng được trả lời ít nhất *có đôi chút khó khăn*.

Số đo Khuyết tật kết hợp Thông tin từ Nhiều Chức năng

Ngoài việc cung cấp thông tin trên từng chức năng hoặc kết hợp toàn bộ chức năng như đã đề cập ở trên, còn có thể cung cấp thông tin về ít nhất 2 chức năng được chọn trở lên. Như trong ví dụ này, trong đó kết hợp các câu trả lời ở 2 chức năng nhìn và nghe để xác định những người gặp khó khăn về cả nhìn và nghe.

Ví dụ: Tật Điếc-Mù

Theo Báo cáo thế giới đầu tiên về tật Điếc-Mù: *Nguy cơ bị loại ra khỏi các hoạt động của CRPD và các Mục tiêu Phát triển Bền Vững (SDGs): Bất bình đẳng và Người mắc tật Điếc-Mù*¹:

Tật Điếc-Mù vẫn thường bị xem nhẹ và hiểu sai, điều này làm tăng thêm nhiều rào cản cho người mắc tật Điếc-Mù. Có những người mắc tật Điếc-Mù mất hoàn toàn thị giác và thính lực, nhưng nhiều người vẫn có thể nhìn và/hoặc nghe được đôi chút.

Dựa trên định nghĩa Bắc Âu², Liên đoàn Người Điếc-Mù Thế giới [WFDB] định nghĩa tật Điếc-Mù là *một khuyết tật khác biệt xuất phát từ sự suy giảm chức năng giác quan kép ở mức độ nghiêm trọng khiến các giác quan bị tổn hại khó bù đắp qua lại cho nhau. Trong việc tương tác với các rào cản môi trường, loại khuyết tật này ảnh hưởng đến đời sống xã hội, giao tiếp, tiếp cận thông tin, định hướng và di chuyển. Để có thể hòa nhập và tham gia, cần có các biện pháp hỗ trợ tiếp cận và tiếp cận với các dịch vụ hỗ trợ đặc biệt, như người phiên dịch-dẫn đường.*

Mất giác quan kép và suy giảm giác quan kép là các thuật ngữ khác để chỉ tật Điếc-Mù.

¹ Báo cáo có sẵn tại đây: https://senseinternational.org.uk/sites/default/files/WFDB_complete_Final.pdf

² Ủy ban Phối hợp Bắc Âu hỗ trợ Người Điếc-Mù. *Định nghĩa Bắc Âu về tật Điếc-Mù*; Có tại: http://www.fsdb.org/Filer/DBNSK_English.pdf.

Nhóm người Điếc-Mù không chỉ giới hạn ở những người hoàn toàn không nhìn thấy VÀ hoàn toàn không thể nghe.

Bảng 5. Lập Bảng chéo - Khó khăn khi Nhìn trong lúc có Khó khăn khi Nghe

		Khó khăn khi Nhìn				Tổng cộng	
		Chưa biết*	Không có	Có đôi chút	Rất nhiều		Không thể
Khó khăn khi Nghe	Chưa biết*	4	6	0	1	0	11
	Không có	3	11,734	1735	187	21	13,680
	Có đôi chút	3	1,772	869	102	7	2,753
	Rất nhiều	0	167	99	42	2	310
	Không thể	0	11	5	1	6	23
Tổng cộng		10	13.690	2708	333	36	16,777

*Bao gồm: Từ chối trả lời/ Không chắc chắn/ Không biết

Trong mẫu này gồm 16,777 người trưởng thành từ 18 tuổi trở lên:

- **6** người chiếm **0.04%** số mẫu hoàn toàn không thể nhìn và nghe được;
- Nhưng nếu tính thêm những người *có rất nhiều khó khăn* ở 1 hoặc cả hai chức năng, con số sẽ tăng lên **51** người – tương đương tỷ lệ **0.3%**;
- **cộng thêm** những người trả lời *có rất nhiều khó khăn* hoặc *không thể thực hiện được* ở 1 chức năng và trả lời ít nhất có đôi chút khó khăn ở chức năng còn lại (**213**), tỷ lệ là **1.5%**;
- **cộng thêm** những người trả lời ít nhất có đôi chút khó khăn ở CẢ HAI CHỨC NĂNG(**869**), tỷ lệ là **6.8%** [có khả năng chưa được tính vào cộng đồng người Điếc-Mù].

Báo cáo toàn cầu về tật Điếc-Mù nói trên chỉ ra rằng khoảng **0.2%** dân số thế giới mắc tật Điếc-Mù ở mức nghiêm trọng. Phân tích số liệu về tỷ lệ hiện mắc cũng cho thấy **2%** dân số thế giới mắc tật Điếc-Mù ở ‘dạng nhẹ hơn’. [Xem:

https://senseinternational.org.uk/sites/default/files/WFDB_complete_Final.pdf].

Các ước tính ở mẫu trên [trích từ Bảng 5] cho kết quả khá tương đồng với con số ước tính của Báo cáo toàn cầu nói trên.

Ví dụ: Rối loạn Nhận thức-Giao tiếp

Rối loạn Nhận thức-giao tiếp là các vấn đề về giao tiếp do thiếu nhận thức thay vì vấn đề ngôn ngữ chính hay thiếu khả năng diễn đạt. Rối loạn Nhận thức-giao tiếp có thể là hậu quả từ đột quy, chấn thương sọ não, nhiễm trùng não, u não, hoặc các bệnh thoái hóa như đa xơ cứng, bệnh Parkinson, bệnh Alzheimer hay một dạng khác của sa sút trí tuệ. Rối loạn Nhận thức-giao tiếp có thể diễn ra đơn lẻ hoặc kết hợp với các tình trạng sức khỏe khác, như dysarthria (nói lắp), apraxia (không thể kiểm soát cơ lưỡi và cơ mặt chính xác để phát âm), hoặc aphasia (mất ngôn ngữ). [Tham khảo:

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

<https://tactustherapy.com/what-is-cog-comm/>] Do các loại rối loạn này thường liên quan đến tuổi tác, đề cập dưới đây sẽ tập trung vào nhóm dân số từ 65 tuổi trở lên.

Bảng 6 dưới đây sẽ xem xét mức độ khó khăn kép của 2 chức năng là nhận thức (khả năng ghi nhớ hay tập trung) và giao tiếp của nhóm người từ 65 tuổi trở lên.

Bảng 6. Lập bảng chéo - Khó khăn ghi nhớ/tập trung trong lúc có Khó khăn giao tiếp

		Khó khăn Ghi nhớ hoặc Tập trung					Tổng cộng
		Chưa biết*	Không có	Có đôi chút	Rất nhiều	Không thể	
Khó khăn Giao tiếp	Chưa biết*	9	2	0	0	0	11
	Không có	2	2,664	730	72	2	3,470
	Có đôi chút	0	89	116	30	1	236
	Rất nhiều	0	9	14	15	5	43
	Không thể	0	10	4	1	2	17
Tổng cộng		11	2,774	864	118	10	3,777

*Bao gồm: Từ chối trả lời/ Không chắc chắn/ Không biết

Ước tính rằng khoảng 50% số người bị đột quỵ và khoảng 66% số người bị chấn thương sọ não mỗi năm ở Hoa Kỳ sẽ mắc chứng rối loạn nhận thức-giao tiếp. Ước tính hiện nay số người mắc chứng rối loạn nhận thức-giao tiếp trong những người sa sút trí tuệ loại Alzheimer là 1/10 (10%) người tuổi từ 65 trở lên; và tỷ lệ người mắc bệnh Alzheimer tăng dần theo tuổi tác: 3% trong nhóm người từ 65-74 tuổi, 17% nhóm người 75-84 tuổi, và 32% nhóm người từ 85 tuổi trở lên mắc bệnh Alzheimer.

[Nguồn: Christman Buckingham SS and Sneed KE. Rối loạn Nhận thức-Giao tiếp. Springer International Publishing AG 2017, J. Kreutzer et al. (eds.), Encyclopedia of Clinical Neuropsychology. https://link.springer.com/content/pdf/10.1007%2F978-3-319-56782-2_872-3.pdf; and Alzheimer's Association. Thông tin và Biểu đồ về Bệnh Alzheimer 2019. Alzheimers Dement 2019;15(3):321-87. <https://www.alz.org/media/documents/alzheimers-facts-and-figures-2019-r.pdf>]

Dưới đây là tỷ lệ hiện mắc trong các nhóm chức năng này (nhận thức và giao tiếp) ở nhóm người từ 65 tuổi trở lên: 3.4% số người trả lời *có rất nhiều khó khăn* hoặc *không thể ghi nhớ hay tập trung được* [số lượng lần lượt 118 và 10 ở Bảng 6] Kể cả những người trả lời *có đôi chút khó khăn* [số lượng 864 ở Bảng 6], tỷ lệ là 26.3%. Trong số những người gặp khó khăn về giao tiếp, 1.6% số người trả lời *có rất nhiều khó khăn* hoặc *không thể thực hiện được* [lần lượt 43 và 17 người ở Bảng 6], và tỉ lệ trả lời *có đôi chút khó khăn* [236 người ở Bảng 6], là 7.8%. [Nguồn: Khảo sát Điều tra Y tế Quốc gia Hoa Kỳ (NHIS), 2013 - nhóm người trưởng thành từ 18 tuổi trở lên. Ghi chú: Khảo sát NHIS không bao gồm nhóm dân cư không thuộc hộ gia đình, ví dụ người sống trong viện dưỡng lão.

Kết hợp các kết quả được minh họa ở Bảng chéo 6 trên cho thấy, trong nhóm mẫu gồm 3,777 người từ 65 tuổi trở lên có:

- **2** người chiếm **0.05%** không thể giao tiếp hoặc ghi nhớ/tập trung được.

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

- nhưng nếu tính thêm những người *có rất nhiều khó khăn* ở 1 hoặc cả hai chức năng, con số sẽ tăng lên **23** người – tương đương tỷ lệ **0.6%**;
- **cộng thêm** những người trả lời *có rất nhiều khó khăn* hoặc *không thể thực hiện được* ở 1 chức năng và trả lời ít nhất có đôi chút khó khăn ở chức năng còn lại (**72**), tỷ lệ là **1.9%**;
- **cộng thêm** những người trả lời ít nhất có đôi chút khó khăn ở CẢ HAI CHỨC NĂNG(**188**), tỷ lệ là **5.0%** .

Các kết quả trình bày ở trên dành cho mục đích minh họa. Kết quả này dựa trên dữ liệu một năm từ NHIS, và cỡ mẫu tương đối nhỏ. Nếu tỷ lệ khuyết tật chung đánh giá dựa trên 6 câu hỏi trong Bộ WG-SS thấp, thì các kết quả phân tích dựa trên 1 chức năng độc lập hoặc kết hợp nhiều chức năng sẽ tùy thuộc vào khả năng xảy ra sai số do số lượng nhỏ. Tổng hợp dữ liệu từ nhiều năm có thể đạt được kết quả chính xác hơn. Xem xét tới điều đó, những số liệu này minh họa cho điểm mạnh của Bộ câu hỏi WG-SS trong khả năng đánh giá mức độ khó khăn giữa 1 và/hoặc nhiều chức năng hoạt động, từ đó làm rõ bản chất phức tạp của khuyết tật và đưa ra phương pháp phân tích những dữ liệu này để giải quyết nhiều vấn đề và đáp ứng nhu cầu đa dạng của người dùng.

Để biết thêm thông tin về Nhóm Washington về Thống kê Khuyết tật, hãy truy cập:

<http://www.washingtongroup-disability.com/>.

Phụ lục: Cú pháp hàm SPSS

Phụ lục 1a:

Cú pháp hàm SPSS để **đếm** (counts) số lượng ở từng mức độ khó khăn, (SUM_1 đến SUM_4). Xem trang 3.

```
COUNT SUM_1 = VIS_SS HEAR_SS MOB_SS COM_SS COG_SS UB_SS (1).  
COUNT SUM_2 = VIS_SS HEAR_SS MOB_SS COM_SS COG_SS UB_SS (2).  
COUNT SUM_3 = VIS_SS HEAR_SS MOB_SS COM_SS COG_SS UB_SS (3).  
COUNT SUM_4 = VIS_SS HEAR_SS MOB_SS COM_SS COG_SS UB_SS (4).
```

Phụ lục 1b:

Cú pháp hàm SPSS để lập một biến **đếm** số hoạt động chức năng được mã hóa có đôi chút khó khăn, có rất nhiều khó khăn và không thể thực hiện được, (SUM_234) Xem trang 4.

```
COUNT SUM_234 = VIS_SS HEAR_SS MOB_SS COM_SS COG_SS SC_SS (2 thru 4).  
IF (MISSING(VIS_SS) and MISSING(HEAR_SS) and MISSING(MOB_SS) and MISSING(COM_SS) and  
MISSING(SC_SS) and MISSING(COG_SS)) SUM_234 = 9. RECODE SUM_234 (9=SYSMIS)
```